

Số: 16/2019/QĐST - DS

Ngày 14/6/2019

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Bích Thủy

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên họp: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2019/TLST - DS ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST - DS, ngày 03 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Dương Thị H; Sinh năm: 1946 (Có mặt)

Trú tại: LC – NT - VG – HY.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Tô Ngọc H1; Sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: LC – NT - VG – HY.

Hiện trú tại: Trung tâm bảo trợ xã hội và Công tác xã hội tỉnh HY.

Chị Trần Thị T; Sinh năm: 1980 (Có mặt)

HKTT: LC – NT - VG – HY.

Hiện trú tại: Đội 3 - TT - VK - VG - HY.

- **Những người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

Ông **Lê Ngọc T1**; Sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Ông **Lê Văn T2**; Sinh năm: 1965 (Vắng mặt)

Đều trú tại: LC – NT - VG – HY.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Theo đơn yêu cầu, bản tự khai và biên bản lấy lời khai tại Tòa án, bà Dương Thị H trình bày:***

Bà là mẹ của anh Tô Ngọc H1; Sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: LC – NT - VG – HY.

Từ khoảng năm 2009 anh Tô Ngọc H1 mắc bệnh thần kinh phân liệt, không làm chủ được hành vi, không nhận thức được. Trước đó anh H1 thỉnh thoảng có biểu hiện điên loạn, chửi mắng người nhà, hàng xóm. Sau năm 2009 các hành vi trên diễn ra thường xuyên hơn, sống chung với anh H1 rất nguy hiểm vì anh không nhận thức được, đặc biệt vào những ngày thời tiết nắng nóng.

Bà đã đưa anh H1 đi chữa trị nhiều nơi nhưng bệnh tình không giảm, tại Bệnh viện tâm thần kinh Hưng Yên, theo kết luận của Bệnh viện, anh H1 bị bệnh Tâm thần phân liệt. Hồ sơ bệnh án được chuyển về Trung tâm y tế huyện VG, từ đó anh H1 được cấp phát thuốc miễn phí, hàng tháng bà đều tới Trạm y tế xã NT để nhận thuốc về cho anh H1 uống, nhưng bệnh tình của anh H1 vẫn không ổn định.

Vì cuộc sống khó khăn, bà tuổi đã cao mà phải chăm sóc cho anh H1, trong khi anh H1 nhiều lần có hành vi gây nguy hiểm cho bà nên bà đã xin cho anh H1 được vào nuôi dưỡng tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh HY. Hiện nay anh H1 đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội và công tác xã hội tỉnh HY.

Anh H1 có vợ là chị Trần Thị T, sinh năm 1980 và con là cháu Tô Hồng N sinh ngày 31/5/2014. Do anh H1 bị bệnh nên chị T đã đưa cháu Nhung về nhà mẹ đẻ tại thôn T, VK ở từ khoảng 3 năm nay và không một lần quay về ở cùng với bà và anh H1.

Nay để giải quyết việc liên quan đến nhân thân và tài sản của anh H1, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H1 mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời chỉ định bà là người giám hộ của anh H1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Chị Trần Thị T trình bày:

Chị kết hôn với anh Tô Ngọc H1 từ năm 2013 tại UBND xã NT trên tinh thần cả hai bên đều tự nguyện.

Trước khi kết hôn, chị và anh H1 có tìm hiểu nhau, chị được biết anh H1 là người sức khỏe tốt, vẫn lao động, làm ăn được, nhận thức cũng bình thường như mọi người.

Sau ngày cưới, chị về chung sống cùng anh H1 và bà H tại thôn LC, NT. Trong thời gian chung sống, anh H1 đi làm công nhân, chị ở nhà sinh con và nuôi con nhỏ.

Do ở nhà nuôi con, không làm ra kinh tế nên chị và bà H xảy ra mâu thuẫn, sau này anh H1 ở nhà chăm sóc con, chị đi làm nhưng rồi anh H1 và bà H cũng xảy ra mâu thuẫn, xô xát, đều là do mẹ anh H1 đánh anh, là con nên anh H1 cũng không chống đỡ hay phản ứng gì.

Đến khi con của anh chị lớn, anh chị muốn nhờ bà H chăm sóc con giúp để cả hai vợ chồng đi làm nhưng bà H không trông nên chị phải đưa con về nhà mẹ để nhờ trông nom giúp. Có một thời gian anh H1 cũng ở lại nhà mẹ đẻ của chị, rồi thường xuyên đi lại hai nhà.

Do không ở cùng với vợ con, khi ở cùng với mẹ thì bị mẹ nói nhiều nên anh H1 suy nghĩ nhiều, căng thẳng dẫn đến bị đau đầu, nhưng không chửi bới, đánh đập gì ai.

Sau một thời gian như vậy, giữa hai mẹ con nhiều lần xảy ra xô xát, mẹ anh H1 tự đưa anh H1 đi khám bệnh tại bệnh viện tâm thần kinh HY, anh H1 không đồng ý đi thì bị trói đưa đi. Khi anh H1 đi khám bệnh, chị cũng tới thăm, nhưng do phải đi làm, trông con nhỏ nên chủ yếu là mẹ anh H1 trông nom anh. Sau này bà H tự làm thủ tục và đưa anh H1 vào Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh HY để nuôi dưỡng tại đó.

Từ khi anh H1 ở tại trung tâm, chị cũng nhiều lần đến thăm, anh H1 vẫn nhận thức, nói chuyện với mọi người được nhưng không được như người bình thường, chị nhận thức anh H1 không đến mức độ mất năng lực hành vi dân sự.

Chị và người thân đã nhiều lần khuyên bảo để bà H đưa anh H1 về nhà nhưng bà H cương quyết không đưa anh về.

Hiện nay chị đang ở nhờ nhà bố mẹ đẻ và đi làm công nhân, công việc làm theo ca, một tuần làm ca ngày, một tuần làm ca tối, mỗi ca kéo dài từ 8 – 12 tiếng, thu nhập được khoảng 4 triệu đồng một tháng, đủ để chị sinh hoạt và nuôi con nhỏ. Con của chị với anh H1 phải nhờ bố mẹ chị trông nom, chăm sóc trong thời gian chị đi làm.

Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H1 mất năng lực hành vi dân sự, chị không đồng ý.

Những người làm chứng gồm có: Ông Lê Ngọc T1 và ông Lê Văn T2 đều xác nhận:

Các ông đều là hàng xóm của bà Dương Thị H tại thôn LC.

Con trai bà H là anh Tô Ngọc H1. Khi còn nhỏ anh H1 sức khỏe bình thường, vẫn đi học được. Nhưng đến sau này khi đến tuổi lao động thì anh H1 không tự lao động được mà phải có người khác chỉ bảo, tự anh H1 không nhận thức được việc đi tự làm.

Từ khoảng 10 năm trở lại đây, anh H1 có những hành động lạ, thường xuyên

gây chuyện với hàng xóm, chửi bới, có lần còn đánh đập, đe dọa, xô xát với hàng xóm khi không có chuyện gì.

Ngoài ra anh H1 còn nhiều lần đánh đập mẹ đẻ của mình là bà Dương Thị H, hàng xóm đã rất nhiều lần sang can ngăn, nhưng chỉ những người đàn ông có sức khỏe mới dám vào can, phụ nữ không dám vào can ngăn vì sợ anh H1 đánh lại.

Bà H đã nhiều lần phải nhờ tới sự can thiệp của công an xã, an ninh tại thôn. Khi cán bộ an ninh vào thì anh H1 còn cầm gạch ném cả cán bộ an ninh.

Ngoài những lúc tinh thần không ổn định như vậy, anh H1 cũng không minh mẫn, tinh táo, không thể tự lao động được.

*** Kết quả xác minh tại chính quyền thôn LC, Trạm y tế xã NT thể hiện:**

Từ nhiều năm nay, anh Tô Ngọc H1 có biểu hiện của người mắc bệnh thần kinh, không làm chủ được hành vi của mình.

Quá trình chung sống, anh H1 rất nhiều lần không nhận thức được người nhà, không làm chủ được hành vi nên đập phá đồ đạc trong nhà, dùng dao, gây đe dọa đánh đập mọi người. Nhiều lần anh H1 còn tự có hành vi gây tổn hại đến sức khỏe của mình, thậm chí dọa sẽ tự tử.

Những thời điểm anh H1 không phát bệnh thì tinh thần cũng không bình thường, không tinh táo, minh mẫn và không lao động được.

Căn cứ hồ sơ bệnh án của Bệnh viện tâm thần kinh HY chuyển về, Trung tâm y tế huyện VG phát thuốc về cơ sở là Trạm y tế xã NT để cấp phát thuốc miễn phí cho anh Tô Ngọc H1.

Tại sở Cấp phát thuốc bệnh nhân tâm thần phân liệt và động kinh thể hiện anh H1 được cấp phát thuốc miễn phí từ tháng 10/2016 đến tháng 10/2018, mẹ anh H1 là người nhận thuốc. Các loại thuốc được cấp đều dùng cho bệnh nhân bị bệnh tâm thần phân liệt.

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 02/2019/QĐ-TA ngày 18/02/2019 của Tòa án, ngày 27/4/2019 Viện Pháp y tâm thần Trung ương đã tiến hành thăm khám đối tượng giám định tại Trung tâm bảo trợ xã hội và công tác xã hội tỉnh HY. Ngày 13/5/2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã ban hành Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 45/2019/QĐSKTT, kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Tô Ngọc H1 bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp hôm nay:

- Bà Dương Thị H giữ nguyên quan điểm, yêu cầu như đã trình bày, đề nghị tòa án chấp nhận yêu cầu của bà, tuyên bố anh Tô Ngọc H1 mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà là người giám hộ cho anh H1.

- Chị Trần Thị T xác nhận chị đã về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2016 đến nay, trong thời gian này thỉnh thoảng chị có tới thăm anh H1, tuy nhiên do phải đi làm và nuôi

con nhỏ nên việc thăm nom không được thường xuyên. Khi đến thăm anh H1, chị nhận thấy anh H1 vẫn nói chuyện được bình thường, sức khỏe tốt. Nay chị không nhất trí với yêu cầu của bà H về việc yêu cầu tuyên bố anh H1 mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời không đồng ý để bà H làm người giám hộ cho anh H1.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và các đương sự: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ và ra quyết định mở phiên họp. Các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị H, tuyên bố anh Tô Ngọc H1 mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời chỉ định bà H là người giám hộ của anh H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Bà Dương Thị H là mẹ đẻ của anh Tô Ngọc H1, là người có quyền, lợi ích liên quan nên theo quy định tại Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự, bà H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Tô Ngọc H1 mất năng lực hành vi dân sự.

Anh Tô Ngọc H1 có hộ khẩu thường trú tại thôn LC, NT, VG, HY. Nên Tòa án đã thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng quy định tại Điều 27, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu tuyên bố anh Tô Ngọc H1 mất năng lực hành vi dân sự

Chị Trần Thị T cho rằng anh Tô Ngọc H1 vẫn có khả năng nhận thức, nói chuyện và không chấp nhận việc bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H1 mất năng lực hành vi dân sự.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời trình bày của bà H, của những người làm chứng, cung cấp của Trạm y tế xã NT, trưởng thôn LC đều xác định anh H1 không đủ khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình. Anh H1 thuộc diện được cấp phát thuốc miễn phí, hàng tháng để uống, điều trị bệnh về thần kinh.

Bệnh án của bệnh viện tâm thần kinh HY cũng xác định anh Tô Ngọc H1 bị bệnh tâm thần phân liệt.

Sau khi có Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh Tô Ngọc H1, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã thành lập Hội đồng giám định y khoa theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/5/2019, Viện pháp y tâm thần trung ương đã ban hành Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 45/2019/QĐSKTT, kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Tô Ngọc H1 bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh*

quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”

Do đó, căn cứ điều 22 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị H về việc tuyên bố anh Tô Ngọc H1 mất năng lực hành vi dân sự.

3. Về yêu cầu cử người giám hộ

Quá trình xác minh đã thể hiện, anh Tô Ngọc H1 có vợ là chị Trần Thị T. Tuy nhiên, từ khoảng năm 2016, chị T đã không ở cùng với anh H1 và bà H mà đưa con chung của anh chị về nhà mẹ đẻ tại đội 3, VK, VG ở đến nay.

Bản thân chị T cũng thừa nhận hiện nay chị đi làm công nhân cho công ty, tuần làm ca ngày, tuần làm ca tối, mỗi ca làm việc thường từ 8 - 12 tiếng. Hơn nữa chị còn nuôi con nhỏ, không có nơi ở riêng mà đang ở nhờ trên nhà đất của bố mẹ chị.

Do đó chị T không đủ các điều kiện cần thiết để được làm người giám hộ và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 49, điều 57, điều 58 Bộ luật dân sự.

Trong thời gian chị T về nhà mẹ đẻ ở, bà H ở cùng và nuôi dưỡng, chăm sóc anh H1, đến khi anh H1 bị bệnh, bà H cũng là người thường xuyên đưa anh H1 đi chữa trị, các chi phí điều trị, sinh hoạt cũng do bà H chi trả. Khi anh H1 ở tại nhà, việc nhận thuốc và cho anh H1 uống thuốc cũng đều do bà H thực hiện.

Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 53, Điều 54 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà H, chỉ định bà Dương Thị H là mẹ đẻ của anh H1 là người giám hộ của anh Tô Ngọc H1.

4. Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật:

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

Khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 366, 367, 370, 371, 372, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 22, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, Điều 54, Điều 134 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

2. Về nội dung:

- Tuyên bố anh Tô Ngọc H1, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: LC - NT - VG - HY mất năng lực hành vi dân sự.

- Chỉ định bà Dương Thị H, sinh năm: 1946, hộ khẩu thường trú: LC – NT -

VG – HY là người giám hộ đối với anh Tô Ngọc H1.

Bà H thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Dương Thị H phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp theo biên lai thu số 015889 ngày 16/01/2019 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang. Bà H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã NT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Thị Bích Thủy